

Số: 299/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10
trung học phổ thông năm học 2025-2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục; số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 ban hành quy chế tổ chức hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 ban hành quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông; số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 10/TTr-SGDĐT ngày 18/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

(Có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng quy chế, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, các Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /-/ *luuu*

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX *Quy*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm
Phạm Văn Nghiêm





KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 299 /QĐ-UBND ngày 28 /02/2025

của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông (THPT), trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THPT, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh.

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của cấp trung học cơ sở (THCS).

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm an toàn, khách quan, công bằng và nghiêm túc; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho thí sinh, thực hiện phân luồng học sinh sau THCS, bảo đảm mục tiêu giáo dục toàn diện của giai đoạn giáo dục cơ bản.

- Việc tuyển sinh vào trường THPT Chuyên bảo đảm lựa chọn được những học sinh có tư chất thông minh, đạt kết quả tốt trong rèn luyện và học tập ở cấp THCS, đủ năng lực học tại trường chuyên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển sinh.

- Các trường THPT tư thục, trung tâm GDNN-GDTX thực hiện tuyển sinh theo đúng đề án đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

II. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Học sinh, học viên tốt nghiệp THCS trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Chuyên phải có kết quả rèn luyện và kết quả học tập các năm học cấp THCS được đánh giá từ mức khá trở lên.

2. Phương thức tuyển sinh

Thi tuyển: Căn cứ để xét tuyển là kết quả thi tuyển theo quy định.

3. Đăng ký dự thi

Thí sinh được đăng ký tham dự Kỳ thi vào trường THPT Chuyên và/hoặc một trường THPT công lập không chuyên (sau đây gọi là trường THPT đại trà) trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025 đăng ký dự thi trực tuyến, các trường hợp khác (thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm học 2024-2025 và thí sinh tốt nghiệp THCS ở tỉnh ngoài) đăng ký dự thi trực tuyến hoặc trực tiếp tại trường THPT theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT nào sẽ phải dự thi và xét tuyển tại trường THPT đó.

4. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, chế độ khuyến khích (chỉ áp dụng đối với tuyển sinh vào trường THPT đại trà)

4.1. Tuyển thẳng

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.
- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.
- Học sinh là người khuyết tật.
- Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.
- Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

4.2. Chế độ ưu tiên

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể: Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi và mức cộng điểm ưu tiên như sau:

- a) Cộng 2,0 điểm cho các đối tượng:
- Con liệt sĩ.
 - Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.
 - Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
 - Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
 - Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
 - Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945.
 - Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.



b) Cộng 1,5 điểm cho các đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.

- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1,0 điểm cho các đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.

- Người dân tộc thiểu số.

- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

4.3. Chế độ khuyến khích

Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại mục 4.1.

- Điểm khuyến khích được cộng thêm vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi/phân môn thi. Trong đó, giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

Nếu đồng thời thuộc nhiều đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, chế độ khuyến khích thì thí sinh chỉ được hưởng chế độ ưu tiên, chế độ khuyến khích cao nhất.

5. Công tác tổ chức Kỳ thi

5.1. Thời gian tổ chức Kỳ thi

Ngày thi: Ngày 01/6/2025, 02/6/2025 và 03/6/2025.

5.2. Bài thi, hình thức thi, thời gian làm bài, thang điểm bài thi, nội dung thi

- Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT đại trà thi 03 bài thi, gồm các môn: Toán, Ngữ Văn và Tiếng Anh.

+ Bài thi môn Toán: Thi tự luận, thời gian làm bài 120 phút.

+ Bài thi môn Ngữ văn: Thi tự luận, thời gian làm bài 120 phút.

+ Bài thi môn Tiếng Anh: Thi trắc nghiệm khách quan, thời gian làm bài 60 phút.

- Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Chuyên dự thi 04 bài thi, gồm 03 bài thi đại trà (như các thí sinh dự thi vào trường THPT đại trà) và 01 bài thi

môn chuyên. Thí sinh thi vào lớp chuyên Toán, Tin học thi bài thi môn chuyên là môn Toán; thí sinh thi vào lớp chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học thi bài thi môn chuyên tương ứng là phân môn Vật lý, Hóa học, Sinh học của môn Khoa học tự nhiên; thí sinh thi vào lớp chuyên Lịch sử, Địa lý thi bài thi môn chuyên tương ứng là phân môn Lịch sử, Địa lý của môn Lịch sử - Địa lý; thí sinh thi vào các lớp chuyên tiếng nước ngoài (Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Hàn) thi bài thi môn chuyên là môn Tiếng Anh.

+ Bài thi môn chuyên: Thi tự luận, thời gian làm bài 150 phút. Riêng bài thi môn chuyên Tiếng Anh thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm, với 03 kỹ năng: Nghe, đọc hiểu và viết.

- Thang điểm bài thi: Thang điểm 10.

- Nội dung thi: Bám sát nội dung của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành cấp trung học cơ sở, chủ yếu là chương trình lớp 9. Bài thi môn chuyên bảo đảm tuyển chọn được học sinh có năng khiếu về môn chuyên đó.

5.3. Lịch thi (Phụ lục số 01).

5.4. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Trường THPT Chuyên chỉ tuyển sinh các lớp chuyên gồm các môn: Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Hàn. Không tuyển sinh lớp không chuyên.

- Số lớp, chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường THPT công lập (Phụ lục số 02).

5.5. Công tác ra đề thi, in sao, vận chuyển đề thi; công tác coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập các hội đồng ra đề thi, in sao, vận chuyển đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo... việc tổ chức ra đề thi, in sao, vận chuyển đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo... thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy chế thi tuyển sinh lớp 10 THPT do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành.

6. Công tác xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với các thí sinh đảm bảo quy định về đối tượng, điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi, không vi phạm quy chế thi.

- Xét tuyển vào trường THPT Chuyên trước, sau đó xét tuyển vào trường THPT đại trà. Thí sinh đã trúng tuyển vào trường THPT Chuyên không được xét tuyển vào trường THPT đại trà; thí sinh đã trúng tuyển vào trường THPT đại trà không được xét tuyển vào các trường THPT tư thục, trung tâm GDNN-GDTX. Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Chuyên nếu không đỗ vào trường THPT Chuyên sẽ được xét tuyển vào trường THPT đại trà đã đăng ký xét tuyển. Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng trước không được xét tuyển nguyện vọng sau. Thí sinh đã trúng tuyển vào trường THPT công lập phải học tại trường đó hết khóa học, chỉ được chuyển trường theo quy định.



6.1. Xét tuyển vào trường THPT Chuyên

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi đủ 04 bài thi tại Hội đồng coi thi trường THPT Chuyên, không vi phạm Quy chế thi trong Kỳ thi và điểm mỗi bài thi phải phải lớn hơn 2,0 điểm.

- Điểm xét tuyển là tổng điểm của 04 bài thi, trong đó bài thi môn chuyên nhân hệ số 2. Xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển sinh, nếu các thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên: (1) Có điểm bài thi môn chuyên cao hơn; (2) có điểm trung bình môn chuyên cả năm lớp 9 cao hơn (đối với lớp chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học xét theo điểm tổng kết môn Khoa học tự nhiên; đối với lớp chuyên Lịch sử, Địa lý xét theo điểm môn Lịch sử và Địa lý; đối với các lớp chuyên tiếng nước ngoài xét theo điểm tổng kết môn Tiếng Anh; đối với lớp chuyên Tin xét theo điểm tổng kết môn Toán); (3) có tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của 04 môn thi cao hơn.

6.2. Xét tuyển vào trường THPT đại trà

- Chỉ xét tuyển đối với các thí sinh đã dự thi đủ 03 bài thi vào trường THPT đại trà hoặc đủ 04 bài thi vào trường THPT Chuyên nhưng không trúng tuyển vào trường THPT Chuyên, có đăng ký xét tuyển vào một trường THPT đại trà ngay khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh không vi phạm Quy chế thi ở mức hủy kết quả bài thi và điểm các bài thi đại trà phải lớn hơn 1,0 điểm.

- Điểm xét tuyển vào trường THPT đại trà là tổng điểm của 03 bài thi đại trà và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Thực hiện xét tuyển làm 02 đợt:

+ Đợt 01: Xét tuyển sau khi tổ chức Kỳ thi. Căn cứ chỉ tiêu được giao của từng trường THPT, thực hiện việc xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng tuyển sinh bằng 90% chỉ tiêu được giao (đã bao gồm số học sinh được tuyển thẳng). Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết số thí sinh này.

+ Đợt 02: Các thí sinh chưa trúng tuyển ở đợt 01, căn cứ vào kết quả thi, điều kiện của cá nhân có thể đăng ký xét tuyển vào trường thí sinh vừa dự thi hoặc đăng ký xét tuyển vào một trường THPT khác. Căn cứ số chỉ tiêu còn lại của từng trường THPT, thực hiện xét trúng tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến khi hết số lượng cần tuyển. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên: (1) Có tổng điểm các bài thi Ngữ văn và Toán cao hơn, (2) có tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của 03 môn thi đại trà cao hơn.

- Đối với các trường chưa tuyển đủ chỉ tiêu hoặc có nhiều học sinh không đến nhập học, Hội đồng tuyển sinh nhà trường căn cứ tình hình thực tế, xây dựng phương án xét tuyển bổ sung, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

III. TUYỂN SINH VÀO TRƯỜNG THPT TƯ THỰC, TRUNG TÂM GDNN-GDTX

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

- Đối với trường THPT tư thực: Học sinh, học viên đã tốt nghiệp THCS có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện hành.

- Đối với trung tâm GDNN-GDTX: Đối tượng tuyển sinh vào học chương trình giáo dục thường xuyên để cấp bằng tốt nghiệp THPT là người đã tốt nghiệp THCS.

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

- Các trường THPT tư thực, trung tâm GDNN-GDTX căn cứ điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học...) và nhu cầu học tập của học sinh xây dựng đề án tuyển sinh phù hợp với tình hình thực tế báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh trước khi xét tuyển.

- Hội đồng tuyển sinh trường THPT tư thực, trung tâm GDNN-GDTX thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026 theo đúng quy định, lập danh sách thí sinh trúng tuyển đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và cấp giấy chứng nhận vào lớp 10 THPT cho từng thí sinh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

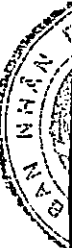
+ Tổ chức thực hiện Kế hoạch này và Quy chế, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT trên địa bàn tỉnh bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh, hội đồng ra đề thi, in sao, vận chuyển đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo...; phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng cơ sở giáo dục bảo đảm đúng quy định.

+ Tăng cường công tác truyền thông để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, chính xác các quy định, thông tin cần thiết về Kỳ thi, nhất là những vấn đề có tính chất đổi mới của Kỳ thi, tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

+ Quy định cụ thể về đối tượng, thủ tục được tuyển thẳng; đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, đối tượng được hưởng chế độ khuyến khích bảo đảm theo đúng quy định hiện hành.

- Ban hành quy chế tuyển sinh trung học phổ thông theo thẩm quyền, hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm GDNN-GDTX về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026.



- Tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ triển khai ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trong công tác tuyển sinh lớp 10 THPT (bao gồm các trường THPT công lập, trường THPT tư thục, trung tâm GDNN-GDTX) bảo đảm thuận lợi, hiệu quả, an toàn, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện công tác tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật; thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác tuyển sinh với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những vấn đề phát sinh liên quan đến việc tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh bảo đảm theo đúng các quy định hiện hành.

2. Công an tỉnh: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, an toàn trước, trong và sau Kỳ thi.

3. Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình: Tăng cường tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu và tầm quan trọng của Kỳ thi, phản ánh kịp thời hoạt động của Kỳ thi; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các quy định, thông tin cần thiết về Kỳ thi, nhất là những vấn đề có tính chất đổi mới của Kỳ thi, tạo sự đồng thuận, cộng đồng trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội ủng hộ ngành giáo dục tổ chức tốt Kỳ thi.

4. Các sở, ban, ngành liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức truyền thông rộng rãi để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội biết các thông tin về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thi tuyển sinh lớp 10 THPT bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026, trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để chỉ đạo, giải quyết./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHỤ LỤC SỐ 01

LỊCH THI

(Kèm theo Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 28/02/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
01/6/2025	SÁNG	- 07 giờ: Họp Hội đồng coi thi. - 08 giờ 30: Gọi thí sinh vào phòng thi, phổ biến Quy chế thi, làm thủ tục dự thi.			
	CHIỀU	Toán	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
02/6/2025	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
03/6/2025	SÁNG	Môn chuyên	150 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	CHIỀU	Dự phòng			



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 02

CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 299 /QĐ-UBND ngày 28 /02/2025

của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Trường THPT	Số lớp	Tổng số học sinh	Ghi chú
1	Hung Nhân	13	585	
2	Bắc Duyên Hà	13	585	
3	Nam Duyên Hà	10	450	
4	Đông Hưng Hà	12	540	
5	Quỳnh Côi	14	630	
6	Quỳnh Thọ	14	630	
7	Phụ Dục	14	630	
8	Nam Đông Quan	11	495	
9	Bắc Đông Quan	14	630	
10	Tiên Hưng	12	540	
11	Mê Linh	9	405	
12	Đông Thụy Anh	14	630	
13	Tây Thụy Anh	13	585	
14	Thái Ninh	10	450	
15	Thái Phúc	10	450	
16	Đông Tiền Hải	10	450	
17	Tây Tiền Hải	14	630	
18	Nam Tiền Hải	15	675	
19	Bắc Kiến Xương	12	540	
20	Nguyễn Du	12	540	
21	Bình Thanh	9	405	
22	Chu Văn An	11	495	
23	Nguyễn Trãi	14	630	
24	Vũ Tiên	12	540	
25	Phạm Quang Thâm	7	315	
26	Lý Bôn	13	585	
27	Lê Quý Đôn	14	630	
28	Nguyễn Đức Cảnh	14	630	
29	Quách Đình Bảo	10	450	Trường Tiểu học, THCS, THPT
30	Chuyên	15	525	15 lớp chuyên
	Tổng cộng	365	16.275	

Ghi chú: Số các lớp chuyên: 35 học sinh/lớp; các lớp đại trà: 45 học sinh/lớp.